|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN TỈNH QUẢNG NINH**  Bản án số: 32/2022/HS-ST Ngày: 25/11/2022 | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| **NHÂN DANH**  **NƢỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH** | |

# *- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Dương Thị Nga

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. ông Phạm Văn Bé

2. bà Hoàng Thị M Tâm

* ***Thư ký phiên toà:*** ông Hoàng Văn Hồng - thư ký Toà án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:*** Nguyễn Xuân Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/HSST ngày 17/10/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐ XXST - HS ngày 14/11/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Mạnh T**, tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 07/02/1994; nơi cư trú: tổ 5, khu 2, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 0/12; nghề nghiệp: không; con ông: Đỗ Đức V và bà Nguyễn Thị L; vợ là Mạc Thúy K; tiền án, tiền sự: chưa;

Nhân thân: ngày 02/12/2009, bị Toà án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả) xử phạt 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 50 tháng về tội “Hiếp dâm”; ngày 25/3/2011, Toà án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả) xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 bản án là 33 tháng tù; ngày 18/11/2011, Toà án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả) xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt bản án chung cho 03 bản án là 07 năm 03 tháng tù. Đã chấp hành xong bản án ngày 09/02/2018.

Bị cáo đầu thú ngày 23/6/2022, hiện đang tạm giam, tại nhà tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt;

***Bị hại:*** chị Bùi Thị Thanh N, sinh năm 1980, địa chỉ: khu 4, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt); chị Lưu Thị L, sinh năm: 1968, địa chỉ: thôn 8, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt).

# *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

* Chị Mạc Thúy K, sinh năm 2003, địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; có mặt;
* Anh Mạc Thanh Q, sinh năm 1984, địa chỉ: thôn 12, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt);
* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986, địa chỉ: tổ 3, khu 3A, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt);

***Người làm chứng:*** chị Hà Thị M, sinh năm 1975, địa chỉ: thôn 8, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; có mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong các ngày 20/6/2022 và 23/6/2022, tại khu 1 và khu 5, thị trấn C, huyện V, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Mạnh T đã 02 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, Đỗ Mạnh T điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát (BKS) 14U1-495.19 đi từ đường đấu nối vào khu đô thị Thống Nhất thuộc khu 1, thị trấn C, huyện V lên đường tỉnh lộ 334 phát hiện thấy chị Bùi Thị Thanh N điều khiển xe đạp điện màu xanh đen, đi ngược chiều, trong giỏ xe phía trước để 01 chiếc túi xách màu đen nên T nảy sinh ý định cướp giật chiếc túi này. Ngay sau đó, T điều khiển xe mô tô quay ngược lại, đi từ phía sau vượt bên phải xe đạp điện của chị N rồi dùng tay trái giật túi xách màu đen để trong giỏ xe và nhanh chóng bỏ chạy. Chị N hô “Cướp” nhưng lúc đó tại đoạn đường trên không có người nên T điều khiển xe mô tô đi theo hướng khu đô thị Th rẽ vào đường bao biển đang thi công qua cây xăng Đ thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V khoảng 100m thì T dừng xe lại. Tại đây, T mở túi xách kiểm tra thấy bên trong có: 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime màu vàng đồng, 01 tai nghe, 01 đôi găng tay, 01 túi dây rút màu đỏ và 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng Agribank; 01 thẻ ngân hàng Maritimebank, 01 thẻ ngân hàng MB mang tên Bùi Thị Thanh N nên T chỉ lấy chiếc điện thoại, các đồ vật khác để trong túi xách T vứt xuống khu vực bãi đất trống ven đường. Sau đó, T mang chiếc điện thoại trên về nhà trọ ở thôn Đ, xã Đ nói với chị Mạc Thuý K (vợ T - sinh năm 2003, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện V) là T nhặt được.

Lần thứ hai: khoảng 08 giờ ngày 23/6/2022, Đỗ Mạnh T điều khiển xe mô BKS 14U1-495.19 đi theo hướng đường Đ lên đường tỉnh lộ 334 thuộc khu 5, thị trấn C, huyện V, phát hiện chị Hà Thị M, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AirBlade BKS 14S1- 100.48 chở sau chị Lưu Thị L, cầm trên tay trái 01 chiếc ví màu hồng đặt trên đùi trái nên T nảy sinh ý định cướp giật chiếc ví trên. T điều khiển xe mô tô áp sát gần bên trái xe mô tô của chị M, dùng tay trái giật chiếc ví da màu hồng của chị L sau đó nhanh chóng bỏ chạy về phía trước. Chị L, M hô “cướp, cướp” và đuổi theo T nhưng không kịp. Sau đó, T điều khiển xe đến đường gom khu đô thị V rồi di chuyển về hướng xã Đ. Khi đi qua Trường mầm non Đ, T dừng xe lại, mở ví ra kiểm tra thấy có 1.710.000 đồng nên lấy toàn bộ số tiền này, còn 01 thẻ căn cước công dân, 02 thẻ ngân hàng T để trong ví và ném vào bụi cây ven đường bên trái. Số tiền trên T đã sử dụng tiêu xài cá nhân.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày sau khi bị phát hiện, Đỗ Mạnh T lên Công an huyện Vân Đồn đầu thú khai nhận hành vi cướp giật tài sản vào các ngày 20 và 23/6/2022 và giao nộp 01 chiếc áo sơ mi dài tay màu đen có hoạ tiết trắng kẻ

dọc, 01 áo sơ mi dài tay kẻ ô vuông to màu trắng đen, 01 quần đùi màu đen, 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen có hoạ tiết ca rô đen trắng, 01 xe mô Yamaha Sirius màu đen BKS 14U1-495.19 và số tiền 1.922.000 đồng. Cùng ngày Chị Mạc Thúy K đã đến Công an huyện Vân Đồn giao nộp 01 chiếc điện thoại Samsung J7 Prime.

Ngày 26/6/2022 anh Mạc Thanh Q (sinh năm 1984, trú tại thôn 12, xã H, huyện V) đã đến Công an huyện Vân Đồn giao nộp 01 chiếc túi xách màu đen, bên trong có 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ngân hàng Agribank; 01 thẻ ngân hàng Maritimebank, 01 thẻ ngân hàng MSB mang tên chị Bùi Thị Thanh N do anh Q nhặt được tại khu vực thi công đường 58m thuộc xã Đ, huyện V.

Đối với 01 chiếc ví cầm tay của chị Lưu Thị L, 01 tai nghe và 01 túi rút màu đỏ của chị Bùi Thị Thanh N, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại các Bản kết luận định giá tài sản số 20, 21 ngày 28/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản - UBND huyện V kết luận: 01 điện thoại Samsung J7 Prime trị giá

1.000.000 đồng; 01 túi xách màu đen trị giá 50.000 đồng; găng tay chống nắng trị giá 4.000 đồng, 01 tai nghe và 01 túi rút màu đỏ không đủ căn cứ định giá; 01 ví cầm tay màu hồng trị giá 40.000 đồng.

**Ngƣời bị hại chị Bùi Thị Thanh N, trong quá trình điều tra có lời khai:** khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, chị điều khiển xe đạp điện màu xanh đen, đi tại khu đô thị T, trong giỏ xe phía trước để 01 chiếc túi xách màu đen, đã bị bị cáo T đi xe mô tô áp sát dùng tay cướp giật chiếc túi, chị N hô “Cướp” nhưng lúc đó tại đoạn đường không có người nên T điều khiển xe mô tô đi theo hướng khu đô thị Thống Nhất chạy mất, bên trong túi có: 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime màu vàng đồng, 01 tai nghe, 01 đôi găng tay, 01 túi dây rút màu đỏ và 01 thẻ căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng Agribank; 01 thẻ ngân hàng Maritimebank, 01 thẻ ngân hàng MB mang tên chị N. Chị N đã được nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**Ngƣời bị hại chị Lƣu Thị L, có lời khai tại hồ sơ:** khoảng 08 giờ ngày 23/6/2022, chị M, điều khiển xe mô tô chở chị L, cầm trên tay trái 01 chiếc ví màu hồng đặt trên đùi, đi theo hướng đường Đ lên đường tỉnh lộ 334 thuộc khu 5, thị trấn C, huyện V thì bị bị cáo T đi xe mô tô cùng chiều dùng tay cướp giật chiếc ví trên của chị L rồi tăng ga mô tô chạy về phía trước, chị L, chị M hô “cướp, cướp” và đuổi theo nhưng không kịp. Trong ví của chị L có 1.710.000 đồng, 01 thẻ căn cước công dân, 02 thẻ ngân hàng. Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho chị L 2.000.000 đồng, tuy nhiên một số tài sản của chị bị bị cáo ném đi đến nay cơ quan điều tra chưa truy tìm được nhưng chị L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

**Ngƣời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, chị Mạc Thúy K có lời khai:** khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 20/6/2022, bị cáo T mang chiếc điện thoại Samsung J7 Prime, 01 túi xách màu đen, về nhà trọ ở thôn Đ, xã Đ đưa cho chị K và nói là T nhặt được, cùng ngày chị K biết là tài sản bị cáo T chiếm đoạt của người khác nên đã đem đến Công an huyện Vân Đồn giao nộp. Chị K đã thay bị cáo T khắc phục hậu quả bồi thường cho chị L 2.000.000 đồng, chị không yêu cầu bị cáo T phải trả lại số tiền này.

**Ngƣời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Mạc Thanh Q có lời khai:** ngày 26/6/2022 anh Q đã đến Công an huyện Vân Đồn giao nộp 01 chiếc túi xách màu đen, bên trong có 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ngân hàng Agribank; 01 thẻ ngân hàng Maritimebank, 01 thẻ ngân hàng MSB mang tên chị N do anh Q nhặt được tại khu vực thi công đường 58m thuộc xã Đ, huyện V.

**Ngƣời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Văn T có quan điểm ý kiến tại đơn trình bày:** xe mô tô Yamaha Sirius BKS 14U1-495.19, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn T. Anh T và bị cáo T là bạn chơi với nhau từ lâu, trước đó T có hỏi mượn xe mô tô của anh đi có công việc gia đình nên anh cho mượn, anh không biết T dùng xe đi chiếm đoạt tài sản của người khác. Anh T đề nghị cho nhận lại xe để có phương tiện đi làm.

**Ngƣời làm chứng, chị Hà Thị M có lời khai tại phiên tòa** phù hợp với lời khai của bị hại chị Lưu Thị L.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSVĐ ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đỗ Mạnh T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của [Bộ luật Hình sự](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-hinh-su-2009-sua-doi-37-2009-QH12-90648.aspx) .

Tại phiên tòa, Bị Đỗ Mạnh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Do bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên mục đích của bị cáo thực hiện hành vi cướp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Đối với hành vi phạm tội của mình bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh T phạm tội “Cướp giật tài sản”. Căn cứ điểm d khoản 2, Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự , đề nghị xử phạt bị cáo T từ 04 năm đến 04 năm 6 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2022; về hình phạt bổ sung: không áp dụng; về án phí đề nghị theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. **Về tố tụng:** hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Đồn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại [Bộ luật tố tụng hình sự](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Trach-nhiem-hinh-su/Bo-luat-to-tung-hinh-su-2015-296884.aspx). Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.
2. **Về nội dung:** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/6/2022, tại khu 1 thị trấn C, huyện V, Đỗ Mạnh T dùng xe mô tô BKS 14U1-495.19 làm phương tiện thực hiện hành vi cướp

giật của chị Bùi Thị Thanh N khi chị N đang điều khiển xe đạp điện lưu thông trên đường 01 túi xách màu đen trị giá 50.000 đồng, bên trong có 01 điện thoại di động Samsung J7 Prime trị giá 1.000.000 đồng, 01 đôi găng tay có trị giá 4.000 đồng và một số giấy tờ tuỳ thân khác, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.054.000 đồng.

Tiếp đến khoảng 08 giờ ngày 23/6/2022, tại khu 5 thị trấn C, huyện V, Đỗ Mạnh T dùng xe mô tô BKS 14U1- 495.19 làm phương tiện thực hiện hành vi cướp giật cướp giật của chị Lưu Thị L khi chị L đang ngồi sau xe mô tô BKS 14S1-

100.48 do chị Hà Thị M điều khiển đang lưu thông trên đường: 01 chiếc ví màu hồng bên trong có 1.710.000 đồng và một giấy tờ tuỳ thân khác, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 1.750.000 đồng.

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã ba lần phạm các tội, “Hiếp dâm”, “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Cố ý gây thương tích”, tuy được xóa án tích nhưng đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần mà không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật, phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vì vậy cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là “bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả” và “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “đầu thú” nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. **Về hình phạt bổ sung:** quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
2. **Về trách nhiệm dân sự:** bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho các bị hại chị Lưu Thị L số tiền 2.000.000 đồng; chị Bùi Thị Thanh N đã nhận lại tài sản. Chị N, chị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.
3. **Về xử lý vật chứng**:
   * 01 điện thoại Samsung J7 Prime, 01 túi xách màu đen, 01 thẻ căn cước công dân số 022180000256; 01 giấy phép lái xe số R48370, 01 thẻ ngân hàng Agribank, 01 thẻ ngân hàng Maritime bank, 01 thẻ ngân hàng MB, là tài sản của chị Bùi Thị Thanh N cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N là phù hợp quy định pháp luật. Đối với những vật chứng là 01 ví chiếc ví màu hồng, 01 thẻ căn cước công dân, 02 thẻ

ngân hàng của chị L cơ quan Điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không có kết quả nên không đề cập giải quyết.

* + 01 xe mô tô Yamaha Sirius BKS 14U1-495.19, thuộc sở hữu của anh T, anh T không biết việc bị cáo mượn xe của anh đi cướp tài sản của người khác vì vậy cần trả lại xe mô tô này cho anh T.
  + Bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả bồi thường cho các bị hại về hành vi của bị cáo gây ra, các bị hại không còn có yêu cầu bồi thường gì nên số tiền

1.922.000 đồng, ngày 23/6/2022 bị cáo T giao nộp tại Công an huyện Vân Đồn, trả lại cho bị cáo.

* + 01 áo sơ mi dài tay màu đen, có họa tiết trắng kẻ dọc; 01 áo sơ mi dài tay kẻ ô vuông to màu trắng đen; 01 quần đùi màu đen; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen có họa tiết ka rô đen trắng (các tài sản này đã qua sử dụng) là tài sản của bị cáo T, trả lại cho bị cáo T.

1. **Về án phí:** bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng** điểm d khoản 2, Điều 171; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

**Tuyên bố:** bị cáo Đỗ Mạnh T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

**Xử phạt:** bị cáo Đỗ Mạnh T 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2022.

**Về vật chứng:** áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Đỗ Mạnh T 1.922.000đ (một triệu chín trăm hai mươi hai nghìn đồng); 01(một) áo sơ mi dài tay màu đen, có họa tiết trắng kẻ dọc; 01(một) áo sơ mi dài tay kẻ ô vuông to màu trắng đen; 01 (một) quần đùi màu đen; 01(một) mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen có họa tiết ka rô đen trắng (các tài sản này đã qua sử dụng);

Trả lại cho anh Nguyễn Văn T 01 (một) xe mô tô BKS 14U1- 495.19, sơn màu đen, nhãn hiệu YAMAHA; số loại SIRIUS, số máy E32VE400950, số khung RLCUE3720MY074437, (xe đã qua sử dụng);

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 04/BB-CCTHADS ngày 21/11/2022, giữa Công an huyện Vân Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn và Giấy nộp tiền ngày 05/9/2022, giữa Công an huyện Vân Đồn và Kho bạc nhà nước Vân Đồn).*

* **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Đỗ Mạnh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).
* **Về quyền kháng cáo:** căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, có mặt bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Mạc Thúy K, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/11/2022); người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Bị cáo; bị hại * Cơ quan CSĐT- Công an huyện Vân Đồn; * Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh; * VKSND huyện Vân Đồn; * VKSND tỉnh Quảng Ninh; * CCTHADS huyệnVân Đồn; * TAND tỉnh Quảng Ninh; * Lưu: HS. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  **Dƣơng Thị Nga** |